



PHỤ LỤC
ATTACHMENT

(Kèm theo quyết định số: 662/QĐ - VACI ngày 25 tháng 3 năm 2022
của Viện Công nhận Chất lượng Việt Nam)

Tên phòng thí nghiệm: **Phòng Thử Nghiệm Việt Thăng**

Laboratory: **Viet Thang Laboratory**

Cơ quan chủ quản: **Chi nhánh Công ty TNHH Việt Thăng tại Long An**

Organization: **Branch of Viet Thang Company Limited in Long An**

Lĩnh vực thử nghiệm: **Hóa**

Field of testing: **Chemical**

Số hiệu/ Code: **VALAS 006**

Hiệu lực công nhận/ Period of Validation: **24/3/2027**

Địa chỉ/ Headquarters: **Lô MA4, đường số 05, KCN Đức Hòa 1, Ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, Việt Nam**

Lot MA4, Road No. 05, Duc Hoa 1 Industrial Park, Hamlet 5, Duc Hoa Dong Commune, Duc Hoa District, Long An Province, Vietnam

Địa chỉ phòng thí nghiệm/ Lab Location: **Lô MA4, đường số 05, KCN Đức Hòa 1, Ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, Việt Nam**

Lot MA4, Road No. 05, Duc Hoa 1 Industrial Park, Hamlet 5, Duc Hoa Dong Commune, Duc Hoa District, Long An Province, Vietnam

Chuẩn mực công nhận/ Accreditation standard: **ISO/IEC 17025:2017 (TCVN ISO/IEC 17025:2017)**

Người quản lý/ Laboratory manager: **Lê Hoàng Đa**

Người có thẩm quyền ký/ Approved signatory:

TT	Họ và tên/ Full name	Phạm vi được ký/ Scope
1.	Lê Văn Thế	Tất cả các phép thử được công nhận/ Giám đốc <i>All accredited tests/ Director</i>
2.	Lê Hoàng Đa	Tất cả các phép thử được công nhận/ Trưởng phòng <i>All accredited tests/ Manager</i>
3.	Phạm Thị Phương Liên	Tất cả các phép thử được công nhận / Thử nghiệm viên <i>All accredited tests/ Tester</i>
4.	Nguyễn Tiến Đạt	Tất cả các phép thử được công nhận / Thử nghiệm viên <i>All accredited tests/ Tester</i>

Điện thoại/ Tel: 0723.778.298

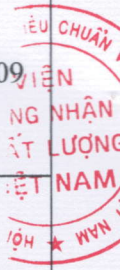
E-mail: vietthang@vithaco.com

Fax:

Website:

Lĩnh vực thử nghiệm: Hóa
Field of testing : Chemical

STT	Tên sản phẩm, vật liệu được thử/ Materials or product tested	Tên phép thử cụ thể/ The name of specific tests	Giới hạn định lượng (nếu có)/ Phạm vi đo Limit of quantitation (if any)/range of measurement	Phương pháp thử/ Test method
1.	Thuốc bảo vệ thực vật chứa Isoprothiolane/ Pesticide containing Isoprothiolane	Xác định hàm lượng hoạt chất Isoprothiolane Phương pháp GC/ Determination of Isoprothiolane content GC method	0,031 mg/ml	TCVN 8749:2014
		Xác định hàm lượng hoạt chất Isoprothiolane Phương pháp HPLC/ Determination of Isoprothiolane content HPLC method	0,046 mg/ml	
2.	Thuốc bảo vệ thực vật chứa Hexaconazole/ Pesticide containing Hexaconazole	Xác định hàm lượng hoạt chất Hexaconazole Phương pháp HPLC/ Determination of Hexaconazole content HPLC method	0,023 mg/ml	TCVN 8381:2010
3.	Thuốc bảo vệ thực vật chứa Cypermethrin/ Pesticide containing Cypermethrin	Xác định hàm lượng hoạt chất Cypermethrin Phương pháp GC/ Determination of Cypermethrin Hexaconazole content GC method	0,032 mg/ml	TCVN 8143:2009
4.	Thuốc bảo vệ thực vật chứa Alpha Cypermethrin/ Pesticide containing Alpha Cypermethrin	Xác định hàm lượng hoạt chất Alpha Cypermethrin Phương pháp GC/ Determination of Cypermethrin Alpha Cypermethrin content GC method	0,022 mg/ml	TCVN 8979:2011
5.	Thuốc bảo vệ thực vật chứa Chlorothalonil/ Pesticide containing Chlorothalonil	Xác định hàm lượng hoạt chất Chlorothalonil Phương pháp GC/ Determination of Chlorothalonil content GC method	0,033 mg/ml	TCVN 8145:2009
		Xác định hàm lượng hoạt chất Chlorothalonil Phương pháp HPLC/ Determination of Chlorothalonil content HPLC method	0,048 mg/ml	



6.	Thuốc bảo vệ thực vật chứa Diafenthuron/ <i>Pesticide containing Diafenthuron</i>	Xác định hàm lượng hoạt chất Diafenthuron Phương pháp HPLC/ <i>Determination of Diafenthuron content HPLC method</i>	0,016 mg/ml	TCCS 38:2012/BVTV
7.	Thuốc bảo vệ thực vật chứa Tricyclazole/ <i>Pesticide containing Tricyclazole</i>	Xác định hàm lượng hoạt chất Tricyclazole Phương pháp HPLC/ <i>Determination of Tricyclazole content HPLC method</i>	0,019 mg/ml	TC 08/2002-CL
8.	Thuốc bảo vệ thực vật chứa Imidacloprid/ <i>Pesticide containing Imidacloprid</i>	Xác định hàm lượng hoạt chất Imidacloprid Phương pháp HPLC/ <i>Determination of Imidacloprid e content HPLC method</i>	0,019 mg/ml	TCCS 07:2006
9.	Thuốc bảo vệ thực vật chứa Acetamiprid/ <i>Pesticide containing Acetamiprid</i>	Xác định hàm lượng hoạt chất Acetamiprid Phương pháp HPLC/ <i>Determination of Acetamiprid e content HPLC method</i>	0,021 mg/ml	TC 07/2001-CL
10.	Thuốc bảo vệ thực vật chứa Kasugamycin/ <i>Pesticide containing Kamsugamycin</i>	Xác định hàm lượng hoạt chất Kasugamycin Phương pháp HPLC/ <i>Determination of Kamsugamycin e content HPLC method</i>	0,014 mg/ml	TCCS 21:2011/BVTV

Ghi chú/Note:

- TCVN: Tiêu chuẩn quốc gia Việt Nam/ *Viet Nam national standards*
- TCCS: Phương pháp thử nội bộ/ *Laboratory developed method*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cấp chứng chỉ công nhận

VIỆN TRƯỞNG
VIỆN CÔNG NHẬN CHẤT LƯỢNG VIỆT NAM

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật Việt nam ngày 30 tháng 6 năm 2006;
Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-HTCCLVN ngày 09 tháng 5 năm 2019 của Hội Khoa học và Kỹ thuật về Tiêu chuẩn và Chất lượng Việt Nam về việc thành lập Viện Công nhận Chất lượng Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ- HTCCLVN ngày 09 tháng 5 năm 2019 của Chủ tịch Hội Khoa học và Kỹ thuật về Tiêu chuẩn và Chất lượng Việt Nam về việc Ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Viện Công nhận Chất lượng Việt Nam;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động công nhận số 3128/TĐC-HCHQ ngày 03/10/2020 của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng về đăng ký hoạt động công nhận của Viện Công nhận Chất lượng Việt Nam đối với hoạt động công nhận;

Căn cứ kết quả đánh giá và thẩm xét hồ sơ đánh giá;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận Phòng thí nghiệm:

Phòng Thử Nghiệm Việt Thắng

thuộc Chi nhánh Công ty cổ phần Việt Thắng tại Long An

Phù hợp theo yêu cầu Tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2017 (TCVN ISO/IEC 17025:2017) với Phụ lục kèm theo quyết định này.

Phòng thí nghiệm được sử dụng dấu công nhận: **VALAS 006**

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và hết hiệu lực vào ngày 24 tháng 3 năm 2027.

Điều 3. Văn phòng, phòng Nghiệp vụ, Tổ chức và Phòng thí nghiệm nêu ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận

- Như trên;
- Lưu: P.NV



Hoàng Hữu Thám